

*

Số 278 - BC/TU

Hải Dương, ngày 23 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện phong trào xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh**

Năm 2022, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương hành động quyết liệt, tổ chức thực hiện linh hoạt, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng thời đề ra mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực, ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống kinh tế - xã hội. Các cấp ủy, chính quyền đã triển khai nhất quán, nghiêm túc về thích ứng an toàn, linh hoạt qua đó tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022 đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, kinh tế có sự phục hồi khá, hầu hết các ngành sản xuất kinh doanh trở lại hoạt động bình thường. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tăng 9,0%; thu ngân sách nhà nước vượt 30% dự toán năm; thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và ổn định. Năm 2022, các cấp ủy tích cực lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, ngành, đoàn thể đẩy mạnh thi đua hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ chính trị nhằm đưa Nghị Quyết của Đảng vào thực tiễn. Các tổ chức đoàn thể chính trị thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ làm tốt công tác tuyên truyền, cổ vũ, động viên cán bộ, đoàn viên, hội viên khắc phục khó khăn, phấn đấu vươn lên hoàn thành các nhiệm vụ và các chỉ tiêu đăng ký thi đua trong năm. Cấp ủy các cấp tập trung các nhiệm vụ đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chăm lo củng cố xây dựng tổ chức đảng vững mạnh; kiên định "mục tiêu kép" đẩy lùi dịch bệnh Covid 19 và phát triển kinh tế, các địa phương đẩy nhanh tốc độ các xã về đích nông thôn mới, huyện nông thôn mới; các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. Trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua ở mỗi

địa phương, mỗi ngành, mỗi đơn vị đã có nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, cách làm mới có hiệu quả, có sức lan tỏa được cấp trên ghi nhận; nhiều tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền như Đảng bộ Thành phố Chí Linh, Đảng bộ huyện Gia Lộc, Công an tỉnh; đảng bộ cơ sở như: Đảng bộ xã Bạch Đằng, Đảng bộ phường Thất Hùng - Kinh Môn, Đảng bộ Quân sự huyện Tứ Kỳ, Đảng bộ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương... Kết quả đạt được của các tổ chức đảng đóng góp quan trọng vào thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 21- HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 10- HD/TU, ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *"kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp"*.

Căn cứ vào Hướng dẫn của Tỉnh ủy, công tác triển khai thực hiện phong trào thi đua xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh được các cấp ủy chỉ đạo tích cực ngay từ đầu năm. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước ở các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; các tổ chức đảng duy trì nền nếp đăng ký thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để được cấp trên khen thưởng trong Quý I năm 2022.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn, tiêu chí, khung tiêu chuẩn các mức chất lượng cho từng loại hình tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý, các cấp ủy đánh giá, xếp loại chất lượng đảm bảo khách quan, thực chất. Việc kiểm điểm hằng năm có hiệu quả rõ rệt, giúp cho các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ. Các chi bộ trực thuộc đảng ủy tiến hành kiểm điểm, đánh giá từ tháng 11/2022, đến 31/12/2022 hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng cấp cơ sở và cấp trên cơ sở trong toàn tỉnh.

Công tác thi đua, khen thưởng gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đảng bộ, cá nhân. Các tổ chức đảng, đảng viên được các cấp ủy biểu dương, khen thưởng được lựa chọn thực sự tiêu biểu, điển hình để các tổ chức đảng, đảng viên khác học tập, noi theo.

2. Kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân

2.1. Công tác chuẩn bị trước kiểm điểm:

- Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý các địa phương, cơ quan đơn vị, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan. Báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo, quản lý được chuẩn bị khá đầy đủ, kỹ lưỡng, bám sát đánh giá kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm và nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; đánh giá kỹ lưỡng việc khắc phục những hạn chế, yếu kém đã chỉ ra kỳ kiểm điểm trước; dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể được gửi trước cho các thành viên tham gia.

- Đối với cá nhân: Sau khi các cấp ủy hướng dẫn cho đảng viên chuẩn bị bản tự kiểm điểm đảng viên (*thuộc diện phải kiểm điểm*) nghiêm túc viết kiểm điểm tự đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước. Cá nhân là lãnh đạo, quản lý chuẩn bị sâu sắc nội dung kiểm điểm thực hiện chức trách trong vai trò lãnh đạo, quản lý. Kết quả thực hiện các nội dung đã đăng ký việc đột phá, sáng tạo từ đầu năm.

2.2. Tổ chức kiểm điểm

a) Kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý:

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp phân công cấp ủy viên, cán bộ, chuyên viên các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới. Do vậy, việc kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện nghiêm túc, theo đúng trình tự hướng dẫn, đảm bảo nguyên tắc, dân chủ, khách quan. Năm 2022, toàn tỉnh có $3.577/3.586 = 99,74\%$ tập thể lãnh đạo, quản lý kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Tập thể lãnh đạo, quản lý chưa kiểm điểm, đánh giá xếp loại là 09 tập thể, do mới thành lập. Tập thể lãnh đạo, quản lý đã tiến hành kiểm điểm cấp tỉnh là $80/80 = 100\%$; cấp huyện $946/953 = 99,26\%$; cấp cơ sở $2.551/2.553 = 99,92\%$.

- Qua kiểm điểm, các tập thể đã nhận rõ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị một năm qua, những hạn chế, khuyết điểm, những khó khăn vướng mắc cần phải tháo gỡ, nhất là hạn chế, khuyết điểm trong phát triển kinh tế-xã hội, trong quản lý đất đai, môi trường, phát triển đảng viên mới, phát triển tổ

chức đảng, đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ...; công tác điều hành kiểm điểm của người đứng đầu linh hoạt, dân chủ, các thành viên tham gia góp ý, thảo luận thẳng thắn, trách nhiệm, đi sâu đánh giá những mặt còn tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Hạn chế, khuyết điểm của tập thể được gắn với trách nhiệm từng cá nhân phụ trách, hoặc trực tiếp đảm nhiệm mảng công việc, đồng thời đánh giá trách nhiệm liên đới của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị.

b) Kiểm điểm cá nhân:

- Kiểm điểm đảng viên: Tổng số đảng viên đến thời điểm kiểm điểm, đánh giá chất lượng 109.426; đảng viên được miễn kiểm điểm, đánh giá chất lượng (*số đảng viên được miễn sinh hoạt và công tác*) là $16.107/109.426 = 14,72\%$; số đảng viên chưa được kiểm điểm, đánh giá chất lượng $1.531/109.426 = 1,4\%$; đảng viên đã được kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng $91.788/109.426 = 83,88\%$.

- Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý: Cá nhân cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng 5.008 đồng chí bằng 100%. Trong đó: cấp tỉnh 16 đồng chí, cấp huyện 148 đồng chí, cấp cơ sở 4.844 đồng chí. Cán bộ lãnh đạo, quản lý được cấp ủy cấp huyện gợi ý kiểm điểm có 39 đồng chí.

- Công tác kiểm điểm đảng viên, cá nhân lãnh đạo, quản lý được thực hiện nghiêm túc. Cá nhân tự kiểm điểm đánh giá sâu sắc kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; tự liên hệ nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hoá*" trong nội bộ; những hạn chế của tập thể được các cá nhân tự giác nhận trách nhiệm bổ sung bản kiểm điểm cá nhân. Tổ chức hội nghị kiểm điểm ở các địa phương, cơ quan, đơn vị được tiến hành dân chủ, đoàn kết; trong kiểm điểm, các đồng chí lãnh đạo, quản lý gương mẫu tự kiểm điểm, với thái độ cầu thị; các thành viên tham gia góp ý kiến cho đồng chí, đồng nghiệp có tính xây dựng cao, góp ý thẳng thắn, chân thành, chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm của cá nhân. Qua kiểm điểm các đồng chí đã nhận thức được những hạn chế, tồn tại của cá nhân, tiếp thu và xây dựng kế hoạch sửa chữa.

3. Kết quả xếp loại chất lượng

a) Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý

Tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý từ tỉnh đến chi bộ trực thuộc đảng ủy chấp hành nghiêm túc việc gửi báo cáo kiểm điểm và tự đánh giá xếp mức chất lượng để các chủ thể tham gia đánh giá, xếp mức chất lượng theo Hướng dẫn của Tỉnh ủy. Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp mức chất lượng cho các đối tượng

khách quan, có trách nhiệm. Thực hiện đánh giá, xếp mức chất lượng tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp là cơ sở giúp cho cấp có thẩm quyền thảo luận, xem xét bỏ phiếu xếp loại mức chất lượng được khách quan, toàn diện, chính xác, đồng thời tạo động lực thi đua giữa các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả xếp loại tổ chức đảng

- Việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên được gắn với nội dung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

(1) Kết quả xếp loại tổ chức đảng cấp trên cơ sở:

+ Tổ chức đảng cấp trên cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $5/15 = 33,3\%$

+ Tổ chức đảng cấp trên cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ: $10/15 = 66,7\%$

(2) Kết quả xếp loại tổ chức cơ sở đảng:

Tổng số tổ chức cơ sở đảng đảng toàn tỉnh đến thời điểm đánh giá chất lượng là: 675.

Số tổ chức cơ sở đảng đảng được đánh giá chất lượng: $671/675 = 99,4\%$. Còn 04 tổ chức cơ sở Đảng chưa đánh giá do mới thành lập không đủ 6 tháng chiếm 0,6%.

Trong đó:

+ Số tổ chức cơ sở đảng đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $137/671 = 20,4\%$ (so với tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 22,3%)

+ Số tổ chức cơ sở đảng đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ: $478/671 = 71,3\%$

+ Số tổ chức cơ sở đảng đảng hoàn thành nhiệm vụ: $56/671 = 8,3\%$

+ Số tổ chức cơ sở đảng đảng không hoàn thành nhiệm vụ: 0

(3) Kết quả xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy:

- Tổng số đảng bộ bộ phận trong toàn Đảng bộ tỉnh có 14 đảng bộ. Qua đánh giá, xếp loại chất lượng có 02 đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 11 đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 01 đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổng số chi bộ trực thuộc đảng ủy: 4.328 chi bộ. Trong đó: 4.313 chi bộ đã đánh giá, xếp loại chất lượng, còn 15 chi bộ chưa đánh giá, xếp loại chất lượng do

mới sáp nhập. Qua đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc đảng ủy, kết quả đạt được như sau:

+ Số chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $853/4.313=19,77\%$ (so với chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 21,6%)

+ Số chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành tốt nhiệm vụ: $3.089/4.313=71,62\%$

+ Số chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành nhiệm vụ: $370/4.313=8,57\%$

+ Số chi bộ trực thuộc đảng ủy không hoàn thành nhiệm vụ: $1/4.313=0,04\%$.

c) Kết quả xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý

- *Cấp tỉnh*: Tập thể lãnh đạo, quản lý được đánh giá, xếp loại là $80/80=100\%$, trong đó:

+ Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ $14/80=17,5\%$

+ Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ $61/80=76,25\%$

+ Hoàn thành nhiệm vụ $5/80$ tập thể, chiếm 6,25%

Không có tập thể lãnh đạo, quản lý xếp loại chất lượng không hoàn thành nhiệm vụ, mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái.

- *Cấp huyện*: Đã có 946 tập thể lãnh đạo, quản lý kiểm điểm tự phê bình, phê bình, còn 07 tập thể lãnh đạo quản lý không đánh giá chất lượng (do mới thành lập). Đánh giá chất lượng, kết quả như sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $210/946=22,19\%$ (so với tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 22,75%).

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $713/946=75,37\%$.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: $23/946=2,44\%$.

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: không có tập thể lãnh đạo, quản lý nào được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ.

Tập thể lãnh đạo, quản lý được ban thường vụ cấp ủy cấp huyện gợi ý kiểm điểm là 33 tập thể (3,49%).

- *Cấp cơ sở*: Tập thể lãnh đạo, quản lý là 2.553, đã kiểm điểm, đánh giá chất lượng 2.551, không đánh giá chất lượng 02 (do mới thành lập). Kết quả đánh giá chất lượng như sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $496/2.551=19,44\%$ (so với tập thể lãnh đạo, quản lý hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 20,24%)

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $1.954/2.551 = 76,6\%$

+ Hoàn thành nhiệm vụ: $97/2.551 = 3,8\%$

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: $4/2.551 = 0,16\%$ (do có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên).

d) Kết quả xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý

- Xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp cơ bản đảm bảo chất lượng, khách quan, số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thuộc diện cấp trên cơ sở, cấp cơ sở quản lý không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Đánh giá, xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu đa số không cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Cá nhân cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở được đánh giá, xếp loại chất lượng 5.008 đồng chí. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng như sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $1.033/5.008 = 20,63\%$ (so với cá nhân ủy viên cấp ủy hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 21,12%)

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $3.859/5.008 = 77,05\%$

+ Hoàn thành nhiệm vụ: $92/5.008 = 1,84\%$

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: $21/5.008 = 0,42\%$.

e) Kết quả xếp loại đảng viên

Đảng viên đã được kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng 91.788 đồng chí, kết quả xếp loại như sau:

+ Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ $14.087/91.788 = 15,35\%$ (so với đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 16,67%)

+ Số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ $70.421/91.788 = 76,72\%$

+ Số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ $6.821/91.788 = 7,43\%$

+ Số đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ $459/91.788 = 0,5\%$

Năm 2022, trong số 459 đảng viên bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ có 81 đồng chí đảng viên là công chức, viên chức; 274 đồng chí đảng viên bị xử lý kỷ luật.

f) Công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại

Các cấp ủy chỉ đạo chặt chẽ việc kiểm điểm đến đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại có các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh

ủy phụ trách đơn vị dự và chỉ đạo cùng các đồng chí chuyên viên các Ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy dự theo dõi, nắm bắt tình hình. Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các đơn vị được tiến hành nghiêm túc, đúng quy trình theo hướng dẫn.

4) Kết quả khen thưởng:

- Công tác thi đua khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đi vào nền nếp, tạo động lực thi đua phấn đấu xây dựng tổ chức đảng ngày càng vững mạnh. Công tác thẩm định chất lượng các các tổ chức đảng, đảng viên được tiến hành chặt chẽ ở các cấp ủy đảng, trên cơ sở rà soát kết quả thực hiện các tiêu chí đánh giá cho từng loại hình tổ chức đảng, đánh giá thực chất thành tích phấn đấu đạt được đề nghị các cấp ủy khen thưởng đảm bảo công bằng, không chạy theo thành tích.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- + Biểu dương, tặng Bằng khen cho 5 đảng bộ cấp trên cơ sở.
- + Tặng Cờ thi đua cho 10 tổ chức cơ sở đảng; tặng Bằng khen cho 33 tổ chức cơ sở đảng tiêu biểu (*trong số 137 tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*) trên 615 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền được tặng Bằng khen 11 chi bộ.
- + Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền được tặng Bằng khen 119/14.087 (*đảng viên HTXS NV*) bằng 0,84% (*tỷ lệ quy định không quá 2%*).
- + Tặng Bằng khen cho 06 đồng chí Bí thư chi, đảng bộ đã lãnh đạo chi, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền, đơn vị được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Cờ thi đua năm 2022.

- Cấp ủy cấp trên cơ sở tặng Giấy khen cho:

- + 103/615 (TCCS đảng HTXS NV và HTTNV) = 16,7%
- + Chi bộ trực thuộc đảng ủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền được tặng Giấy khen là 281/3.942 (*chi bộ HTXS NV và HTTNV*) bằng 7,13% (*tỷ lệ quy định không quá 10%*).
- + Tặng Giấy khen cho 2.434 đồng chí đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có thành tích tiêu biểu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra. Đánh giá, xếp

loại chất lượng khách quan, bám sát khung tiêu chí đánh giá, khung tiêu chuẩn các mức chất lượng. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực sự tiêu biểu, tỷ lệ khen thưởng các cấp đảm bảo quy định. Thực hiện kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, đảng viên ở các địa phương, cơ quan, đơn vị được tiến hành đảm bảo quy trình, nội dung. Báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo, quản lý, cá nhân cán bộ diện cấp uỷ quản lý được chuẩn bị khá đầy đủ, chất lượng; việc tổ chức kiểm điểm đảm bảo thời gian; thái độ kiểm điểm nghiêm túc, thẳng thắn, với tinh thần trách nhiệm cao; đi sâu phân tích chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

- Đa số tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý chấp hành nghiêm túc việc lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể theo quy định; việc lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý được ban tổ chức, cơ quan chuyên môn của cấp uỷ cấp trên thực hiện nên việc đánh giá tương đối đầy đủ, khách quan, đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể lãnh đạo, quản lý, đảng viên nghiêm túc, tính tự phê bình và phê bình cao, không có đơn vị nào phải kiểm điểm lại. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, cá nhân thực chất tạo khí thế thi đua sôi nổi góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Một số hạn chế

- Báo cáo tự kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở một số nơi chất lượng chưa cao; một số bản kiểm điểm cá nhân còn nặng thành tích, hạn chế khuyết điểm chưa được đánh giá sâu sắc, thiếu cụ thể, chưa rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở một số nơi chưa thực sự quyết liệt. Trong thảo luận, tham gia góp ý vào kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý có nơi chưa sâu kỹ, chưa thẳng thắn xác định và phân tích nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan để từ đó đề ra giải pháp cụ thể, phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá xếp loại chất lượng cá nhân lãnh đạo, quản lý một số nơi còn cao hơn xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý của đơn vị, cấp có thẩm quyền phải điều chỉnh lại.

- Việc tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể đối với tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý chưa thực sự hiệu quả, nhiều chủ thể đánh giá thường là thống nhất với tự đánh giá của các đối tượng xin ý kiến. Một số cấp uỷ cấp huyện chưa nghiêm túc trong việc gửi xin ý kiến đánh giá của các chủ thể, còn để đôn đốc nhiều lần làm ảnh hưởng đến tiến độ của tỉnh.

- Phong trào xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở một số nơi chưa bền vững; một số tổ chức cơ sở đảng không giữ được thành tích liên tục để được cấp trên khen thưởng; số đảng bộ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen, Cờ thi đua những năm gần đây chiếm tỷ lệ thấp trong số các tổ chức cơ sở đảng được khen thưởng.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo một số cấp ủy chưa sâu sát, kiểm tra, giám sát việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại của cấp dưới; vai trò điều hành của người đứng đầu thiếu mạnh mẽ, thiếu cương quyết, vẫn còn tư tưởng nặng thành tích.

- Đội ngũ cấp ủy, lãnh đạo cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy một số nơi kiện toàn mới nên còn lúng túng trong chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện kiểm điểm, đánh giá chất lượng.

- Các chủ thể cấp trên tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý chỉ có thể nắm chắc tình hình ở lĩnh vực, ngành mình nên khi tham gia đánh giá toàn diện các mặt chất lượng của một tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý gặp nhiều khó khăn, thiếu thông tin.

- Một số cấp ủy đảng chưa quyết liệt phấn đấu để hoàn thành tốt toàn diện các mục tiêu kế hoạch đề ra; chưa thực sự quan tâm chăm lo đến công tác xây dựng tổ chức đảng vững mạnh, nhất là tổ chức đảng khối xã, phường, thị trấn nên có huyện không có tổ chức cơ sở đảng nào hoặc không có đảng bộ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn để được Tỉnh ủy tặng bằng khen.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá xếp loại

- Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức của cấp ủy, đảng viên, tập thể lãnh đạo, quản lý về công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm; triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng, nhất là xây dựng tổ chức đảng, đảng viên, gắn với tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khoá XI) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Coi trọng việc tổ chức cho đảng viên nhận diện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, nhằm thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý theo hướng dẫn của Tỉnh ủy, hướng dẫn của Trung ương cho phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành, tăng cường giám sát trong kiểm điểm, đánh giá tổ chức đảng, đảng viên, tập thể cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp; thực hiện tốt Quy định số 19- QĐ/TU, ngày 05/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, cán bộ quản lý các cấp thuộc đảng bộ tỉnh Hải Dương”*.

- Phát huy vai trò của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp, cá nhân được phân công chỉ đạo, theo dõi, giám sát kiểm điểm, đánh giá ở các đơn vị, nhằm chỉ đạo, hướng dẫn, uốn nắn kịp thời, nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Xây dựng củng cố tổ chức đảng, chất lượng đảng viên

2.1. Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng

Tổ chức quán triệt kịp thời, sâu sắc nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh tới đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tăng cường giáo dục Chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, của dân tộc, trên cơ sở đó củng cố niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, động viên và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

2.2. Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị

- Tổ chức đảng các xã, phường, thị trấn tiếp tục tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tổ chức đảng trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tập trung lãnh đạo phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn; quan tâm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, giáo dục đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chống quan liêu, tham

những, lãng phí, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân và các biểu hiện tiêu cực khác; thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chú trọng phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo doanh nghiệp động viên đội ngũ đảng viên, công nhân và người lao động tích cực thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần cùng doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất- kinh doanh, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo đảm việc làm, thu nhập và các chính sách đối với người lao động.

- Tổ chức đảng trong các đơn vị Quân đội, Công an coi trọng gắn công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, nâng cao chất lượng huấn luyện, trình độ sẵn sàng chiến đấu, rèn luyện kỷ luật; góp phần giữ vững an ninh quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.3. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XII về xây dựng chính đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, chú trọng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung cam kết của cán bộ, đảng viên, của người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị. Việc thực hiện các nội dung đăng ký việc đột phá, sáng tạo của các cán bộ lãnh đạo, quản lý nhất là người đứng đầu.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện tốt nghị quyết đại hội Đảng các cấp; đẩy mạnh công tác kết nạp đảng viên mới, nhất là ở khu vực xã, phường, thị trấn, trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; rà soát, sàng lọc để đưa những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28- CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Duy trì thực hiện nghiêm quy chế làm việc của các cấp uỷ; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; coi trọng xây dựng và củng cố đoàn kết, thống nhất trong nội bộ tổ chức đảng, chính quyền.

2.4. Lãnh đạo xây dựng cơ quan, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng vững mạnh

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong các cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm những biểu hiện tiêu cực; phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ của đoàn thể và các nhiệm vụ chính trị được cấp uỷ phân công.

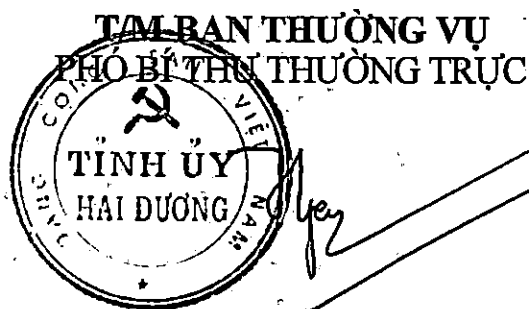
3. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ cấp trên cơ sở

- Cấp uỷ cấp huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ cấp trên cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực công tác tốt.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở nhất là đối với các xã, phường, thị trấn; tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn đối với các cơ sở vùng sâu, vùng xa, những nơi có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở tổ chức thực hiện tốt các nội dung đã đăng ký thi đua, kết hợp chặt chẽ phong trào thi đua xây dựng tổ chức cơ sở đảng với xây dựng cơ quan, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh; quan tâm chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị Tỉnh uỷ khen thưởng, nhất là tổ chức đảng xã, phường, thị trấn.

Nơi nhận:

- Vụ Cơ sở đảng-Đảng viên, Ban Tổ chức TW Đảng;
- Các đ/c UVBTW Tỉnh uỷ;
- Các huyện uỷ, thành uỷ, thị uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Lưu VP.



Lê Văn Hiệu